

HỢP TÁC ĐA PHƯƠNG TRONG PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP Ở CHÂU PHI

*Đào Phương Thảo**

*Vũ Thị Thanh***

*"Nông nghiệp là mẹ đẻ mọi nghệ thuật. Khi nông nghiệp phát triển tốt, thì tất cả nghệ thuật khác cũng sẽ phát triển. Khi nông nghiệp bị bỏ quên, thì tất cả nghệ thuật khác cũng sẽ bị lụi tàn"*¹. Sau hơn 2000 năm, triết lý này vẫn còn có giá trị đến tận ngày hôm nay. Hay như ông cha ta thường nói "Có thực mới vực được đạo". Nông nghiệp là nguồn nuôi sống con người, là nhu cầu thiết yếu của con người, đó còn là sức mạnh khởi đầu của một quốc gia, là công cụ để xóa đói giảm nghèo, đặc biệt đối với châu Phi – một châu lục nghèo nhất thế giới có tới 298 triệu người trong năm 2004 sống dưới mức nghèo khổ².

Trong 8 Mục tiêu phát triển thiên niên kỷ (MDGs) mà Liên hợp quốc đề ra, mục tiêu xóa đói giảm nghèo là mục tiêu hàng đầu mà LHQ mong muốn các nước thực hiện trong thiên niên kỷ mới. Hơn 70% dân số châu Phi sống ở nông thôn, nên phát triển nông nghiệp và cải

thiện cuộc sống nông thôn là những biện pháp cần thiết mà cộng đồng quốc tế đã và đang nỗ lực hợp tác với châu Phi để giải quyết vấn đề đói nghèo.

I. TẦM QUAN TRỌNG VÀ THÁCH THỨC TRONG PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP Ở CHÂU PHI

- *Tầm quan trọng:*

Phần lớn dân số châu Phi là nông dân, song họ lại không có khả năng nuôi sống mình, và tình trạng này đã kéo dài nhiều thập kỷ nay. Số lượng người thiếu dinh dưỡng ở châu Phi không ngừng gia tăng, từ 173 triệu người trong giai đoạn 1990-1992 tăng lên khoảng 200 triệu người trong giai đoạn 1997-1999. Theo UNICEF, gần 1/3 trẻ em ở khu vực châu Phi cận Sahara gần đây bị suy dinh dưỡng, 1/6 trẻ em châu Phi bị chết đói và bệnh tật (Africa 2015).

Bên cạnh đó, nhập khẩu lương thực của châu Phi cũng tăng không ngừng trong những

(*)(**) Viện Nghiên cứu Châu Phi và Trung Đông

năm gần đây, riêng năm 2000 châu Phi đã dành 18.7 tỷ USD cho việc nhập khẩu lương thực, chiếm khoảng 15% trong tổng kim ngạch nhập khẩu của châu Phi. Mặc dù dành nhiều tỷ USD cho việc nhập khẩu lương thực, song trên thực tế châu Phi vẫn không thể cung cấp đủ lương thực cho người dân châu Phi. Năm 2001, khoảng 30 triệu người dân châu Phi vẫn ở trong tình trạng thiếu lương thực trầm trọng và tình trạng này vẫn tiếp diễn, bởi vì theo dự đoán thì khả năng tự cung tự cấp lương thực của châu Phi cận Sahara đến năm 2015 vẫn giống như những năm 1995-1997, điều đó có nghĩa là khu vực này chỉ có thể cung cấp 118 triệu tấn lương thực, trong khi đó cầu về lương thực thực cần đến là 139 triệu tấn.

Chính vì vậy, nông nghiệp đóng vai trò quan trọng, là xương sống của phần lớn nền kinh tế châu Phi. Nông nghiệp tạo ra khoảng 60-80% việc làm cho người dân châu Phi, chiếm tỷ trọng lớn nhất trong GDP, là nguồn thu ngoại tệ lớn nhất, và là công cụ chính để tạo doanh thu thuế và tiết kiệm của các nước châu Phi. Nông nghiệp châu Phi còn là nguồn cung cấp nguyên liệu thô cho công nghiệp, khoảng 2/3 giá trị gia tăng của ngành sản xuất ở phần lớn các nước châu Phi dựa vào nguyên liệu thô nông nghiệp.

Đặc biệt đối với nông thôn châu Phi, nông nghiệp là “miếng cơm manh áo” cho khoảng 70-80% dân số ở nông thôn châu Phi. Phát triển nông nghiệp là cơ hội để tăng thu nhập ở khu vực nông thôn châu Phi, là động lực mua bán cho phần lớn nông dân. Hơn bất cứ ngành nào khác, nông nghiệp có thể cải thiện cuộc sống người dân châu Phi trên diện rộng, là chất xúc tác thúc đẩy ngành công nghiệp và là đà

để tăng trưởng kinh tế, xóa đói giảm nghèo ở các nước châu Phi.

- *Thách thức:*

Mặc dù nông nghiệp đóng vai trò chủ đạo trong nền kinh tế, nhưng châu Phi vẫn là khu vực nghèo đói nhất trên thế giới hiện nay. Có rất nhiều lý do, song ở đây xin chỉ ra một vài nguyên nhân hay thách thức chính đối với sự phát triển nông nghiệp châu Phi.

Thứ nhất, điều kiện địa lý của châu Phi rất khắc nghiệt, đất đai có hiện tượng sa mạc hóa, diện tích sa mạc (sa mạc Sahara ở miền bắc châu Phi - sa mạc lớn nhất trên thế giới với diện tích là 4.619.260km² và sa mạc Kalahari ở miền nam châu Phi với diện tích gần 2.500.000km²) đã chiếm gần 1/3 tổng diện tích châu Phi (30.221.532km²). Nguồn nước khan hiếm, hạn hán thường xuyên xảy ra và hệ thống tưới tiêu hạn chế đã cản trở đến việc phát triển nông nghiệp châu Phi. Chẳng hạn, ở Malauy chỉ có 2% đất nông nghiệp được tưới nước, ở Tanzania chỉ có 4% trong tổng số 8% đất nông nghiệp được tưới tiêu³.

Thứ hai, di sản hậu thuộc địa và tập quán canh tác cũng đã ảnh hưởng đến sự phát triển nông nghiệp châu Phi. Các chính phủ thực dân không để nông dân sản xuất các nông phẩm truyền thống mà chỉ sản xuất một số sản phẩm để xuất khẩu như bông, cao su, gỗ... Trong khi đó, 93% (2.297 calo/2.444 calo) cho mỗi người dân châu Phi/ngày là từ các sản phẩm cây trồng như gạo và các loại ngũ cốc, rau quả..., phần còn lại từ các sản phẩm vật nuôi và thủy sản lại không được coi trọng phát triển. Tập quán canh tác bộ lạc, du canh du cư và phụ thuộc quá nhiều vào điều kiện tự nhiên

của phần lớn người dân ở các nước châu Phi cũng là nguyên nhân hạn chế sự phát triển nông nghiệp của các nước này. Chẳng hạn, thói quen trồng ngô – một loại cây không chịu được hạn hán lại được các nước châu Phi coi là loại nông sản chủ đạo trong khi xem nhẹ các loại lương thực khác như: gạo, sắn... Tệ phá rừng để lấy đất canh tác không những làm suy thoái tài nguyên đất mà còn hủy hoại môi trường sinh thái nghiêm trọng, dẫn đến lũ lụt, hạn hán và sa mạc hóa ngày càng gia tăng ở châu Phi.

Thứ ba, bùng nổ dân số, xung đột, dịch bệnh cũng là một trong những thách thức đối với sự phát triển nông nghiệp của châu lục này. Châu Phi cận Sahara được dự đoán là đạt tỷ lệ tăng dân số cao nhất trong thập kỷ tới. Năm 1990, dân số châu Phi là 622.443.000 người thì đến năm 2005 là 887.964.000 người⁴ tăng hơn 200 triệu người, theo dự đoán của Liên hợp quốc sau 10 năm nữa đến năm 2015, dân số của châu Phi sẽ đạt hơn 1 tỷ người (1.084.540.000 người) chiếm 15,1% tổng dân số thế giới (ước tính 7.197.247.000 người). Tốc độ gia tăng dân số như hiện nay ở châu Phi là nguy cơ đe dọa an ninh lương thực và các mục tiêu phát triển kinh tế của châu lục này, trong khi ở châu Phi hiện nay, cầu về lương thực đã vượt quá cung, hay nói cách khác tổng sản lượng lương thực và lương thực bình quân đầu người không vượt được tốc độ tăng dân số, khiến cho hàng triệu người dân châu Phi rơi vào tình trạng đói nghèo. Hơn nữa, xung đột thường xuyên xảy ra ở các nước châu Phi không chỉ gây thiệt hại về người và của, tàn phá cơ sở hạ tầng mà còn tác động nghiêm trọng đến sự phát triển nông nghiệp

của các nước này. Như ở Liberia, nông nghiệp là khu vực kinh tế lớn nhất, chiếm gần 75% lực lượng lao động và đóng góp 72% thu nhập ngoại hối của Liberia (James Logan, 2007). Thế nhưng chiến tranh dân sự đã giết chết 10% dân số Liberia, biến 80% dân số còn lại của Liberia không còn nhà cửa và phải di tị nạn. Xung đột đã tàn phá cả nguồn vốn vật chất và nguồn nhân lực của Liberia. Chính vì vậy, chấm dứt xung đột sẽ mở ra cơ hội để phát triển nông nghiệp của các nước châu Phi. Ngoài ra, dịch bệnh cũng là một trong những thách thức lớn đối với sự phát triển nông nghiệp, đặc biệt đối với châu Phi – một châu lục có tỷ lệ người nhiễm HIV cao nhất thế giới. Từ năm 1985, AIDS đã giết chết 7 triệu nông dân châu Phi và có thể giết chết khoang 20 triệu người trước năm 2020⁵. chưa kể đến các dịch bệnh khác ở châu Phi như: sốt rét, lao... Sự thiếu hụt lực lượng lao động dẫn đến giảm sút sản lượng lương thực, gia tăng tình trạng đói nghèo của các nông hộ châu Phi.

Thứ tư, năng lực thủ công và con người ở các nước châu Phi yếu kém cũng là thách thức đối với phát triển nông nghiệp. Châu Phi bao gồm 54 quốc gia, vùng lãnh thổ với hơn 1000 dân tộc khác nhau, có những khác biệt lớn về trình độ phát triển nguồn nhân lực và năng lực thủ công so với các khu vực khác trên thế giới. Chỉ số phát triển con người (HDI) của châu Phi rất thấp. 22 nước châu Phi nằm trong danh sách các nước có HDI thấp nhất thế giới (UNDP, Human Development Report 2007/2008) như: Sierra Leone: 0.336; Burkina Faso: 0.370; Guinea Bissau: 0.374; Niger: 0.374; Mali: 0.380. Sự thiếu hụt về nguồn lao động có trình độ đã hạn chế sự phát triển nông nghiệp của

các nước châu Phi. Hơn thế nữa, mặc dù nông nghiệp là lĩnh vực kinh tế chủ đạo của nhiều nước châu Phi, chiếm khoảng 1/3 GDP và 60-80% việc làm (Emmanuel N. Tambi, 2007), song chính phủ các nước châu Phi ít quan tâm và không đánh giá cao vai trò của nông nghiệp trong nền kinh tế. Chẳng hạn năm 2006, ngân sách dùng cho nông nghiệp của Zambia giảm 5%, thấp hơn định mức thấp nhất do Liên minh châu Phi đề ra là 10%⁶. Chính phủ các nước châu Phi không thực hiện tất cả các cam kết để phát triển nông nghiệp bởi vì các chương trình ưu tiên của chính phủ thường quá dài, không có chương trình hành động, không có sự phối hợp giữa những người hoạch định chính sách và người thực hiện. Ngoài ra, chính phủ can thiệp nhiều vào việc phân phối, giá cả. Ví dụ ở Tanzania, chính phủ bắt các nhà sản xuất và người mua hàng phải hoạt động thông qua hệ thống các nhà trung gian, điều này đã làm hàng hóa tăng giá và hạn chế xuất khẩu. Còn ở Zambia, qua cơ quan tư vấn chính phủ, giá ngô chỉ có 17 kwacha/1kg, trong khi đó trên thị trường tự do là 50-60 kwacha/1kg, tăng gấp nhiều lần.

Cuối cùng, trong bối cảnh hội nhập, toàn cầu hóa, cạnh tranh về sản phẩm và thị trường là thách thức đối với nông nghiệp châu Phi. Lợi thế cạnh tranh ở các nước châu Phi, đặc biệt các nước kém phát triển ở châu Phi không bằng các nước châu Á và châu Mỹ Latinh. Bởi vì nhiều nước sản xuất và xuất khẩu cùng một loại sản phẩm, không đa dạng sản phẩm làm giảm cơ hội xuất khẩu các sản phẩm khác. Chính phủ ở các nước này dường như không đủ khả năng để đối phó với những biến động của thị trường thương mại thế giới, chủ yếu chỉ

tập trung sản xuất trong nước thay vì xuất khẩu, nên chất lượng sản phẩm kém. Hơn thế nữa, chi phí kiểm định và vận chuyển đất đai đã làm cho việc xuất khẩu gặp nhiều khó khăn hơn và hàng hóa nhập vào cũng gặp không ít rắc rối. Bên cạnh đó, các nước châu Phi còn trông chờ và dựa vào sự ưu tiên thương mại đối với thị trường xuất khẩu hàng nông sản, cho nên khi có được những ưu tiên này thì lợi nhuận bị giảm nhiều và lỡ cơ hội. Chính vì những nguyên nhân đó đã làm cho hàng hóa nông nghiệp của châu Phi thiếu tính cạnh tranh, không bán được và kém lợi nhuận cho người nông dân cũng như cho chính phủ. Nếu không cải thiện sản phẩm và dịch vụ thì nông nghiệp của châu Phi khó có thể trở thành cần cẩu cơm, mà sẽ trở thành gánh nặng nợ đối với người nông dân nói riêng và chính phủ các nước châu Phi nói chung.

II. HỢP TÁC ĐA PHƯƠNG TRONG PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP Ở CHÂU PHI

Hợp tác của cộng đồng quốc tế trong phát triển nông nghiệp của châu Phi là vô cùng cấp thiết. Vậy các tổ chức đa phương như Ngân hàng Thế giới (WB), Tổ chức lương thực Liên hiệp quốc (FAO), Quỹ phát triển nông nghiệp quốc tế (IFAD) đã và đang hợp tác với các nước châu Phi để phát triển nông nghiệp của châu lục này như thế nào?

- Hợp tác của Ngân hàng Thế giới (WB):

Ngân hàng Thế giới là nhà tài trợ đa phương lớn nhất cho nông nghiệp châu Phi từ năm 1990 đến nay. WB không chỉ có những chiến lược tập trung phát triển nông nghiệp châu Phi mà còn có những chiến lược mở rộng nhằm phát triển nông thôn châu Phi. Trong

những năm gần đây, trong “Chương trình hành động vì châu Phi” của WB, phát triển nông nghiệp và nông thôn châu Phi đã được coi là động lực chính để tăng trưởng, xoá đói giảm nghèo của châu lục này.

Kể từ năm tài chính 1991 đến năm tài chính 2006, Ngân hàng Thế giới đã cung cấp cho các nước châu Phi khoản vay đầu tư nông nghiệp trị giá 2,8 tỷ USD, chiếm 8% tổng vốn vay đầu tư của Ngân hàng Thế giới cho khu vực này⁷. Để phát triển nông nghiệp và nông thôn châu Phi, WB đã và đang hợp tác với các nước châu Phi trong các lĩnh vực như:

- Đa dạng nông nghiệp sinh thái:

WB giúp xây dựng năng lực cho hệ thống nghiên cứu quốc gia và phát triển các trạm khu vực để tập trung nghiên cứu nông nghiệp sinh thái của từng khu vực ở châu Phi. Khả năng thích ứng điều kiện sinh thái và kinh nghiệm của từng địa phương là ưu tiên hàng đầu trong các dự án đa dạng nông nghiệp sinh thái của WB cho các nước châu Phi, chẳng hạn như một số dự án đa dạng nông nghiệp sinh thái ở Ghana và Tanzania.

- Cải thiện lượng mưa và hạn chế hạn hán:

Các dự án về cải thiện lượng mưa và tình hình hạn hán ở khu vực châu Phi cận Sahara của WB đã hoàn thành trong năm tài chính 2006. Nhờ các dự án này mà tình hình hạn hán đã được cảnh báo khẩn cấp, và cũng nhờ các dự án này mà chính phủ các nước châu Phi có cơ hội xây dựng hệ thống kiểm soát hạn hán ở đất nước mình. Ngoài ra, WB còn hỗ trợ các nước châu Phi trong khu vực này nghiên cứu phát triển, cải tạo giống kê và săn, mặc dù tầm quan trọng của cây săn vẫn chưa được WB

đánh giá cao trong việc bảo đảm an ninh lương thực cho phần lớn các nước châu Phi.

- Phân bón cho đất:

Cùng với các tổ chức quốc tế và khu vực khác, WB đã đưa ra một loạt sáng kiến để cai tạo đất canh tác ở châu Phi, trong đó phải kể đến “Sáng kiến khu vực đất đai châu Phi – Terr Africa Regional Initiative”. Sáng kiến này ra đời năm 2005, góp phần thúc đẩy chính sách quản lý đất đai bền vững cho khu vực châu Phi cận Sahara. Mặc dù năng suất nông nghiệp chưa được nâng cao nhiều, song việc cải tạo làm đất đai trở nên màu mỡ của Sáng kiến này xét về khía cạnh môi trường lại rất hiệu quả.

- Cải tạo hệ thống tưới tiêu:

Mặc dù WB nhận thức được sự cần thiết phải đầu tư vào hệ thống tưới tiêu của khu vực châu Phi cận Sahara, song trên thực tế việc triển khai cho vay đầu tư trong lĩnh vực này vẫn còn hạn chế. WB tập trung hỗ trợ quản lý nguồn nước ở những khu vực có nhiều mưa, nhưng thiếu cơ chế giám sát và đánh giá (M&E) nên các dự án cải tạo hệ thống tưới tiêu cho khu vực châu Phi cận Sahara chưa hiệu quả.

- Cải tạo hạt giống:

WB đã và đang có những đóng góp tích cực trong Nhóm tư vấn về Nghiên cứu Nông nghiệp Quốc tế - Consultative Group on International Agricultural Research (CGIAR). Các dự án của WB tạo điều kiện kiểm nghiệm và áp dụng công nghệ cải tạo hạt giống và được triển khai tích cực nhất ở Ethiopia và Togo. Việc tăng năng suất vụ mùa bằng hạt giống được cải tạo vẫn chưa thực sự cao, bởi

vì các dự án này của WB chỉ tập trung nghiên cứu và áp dụng công nghệ để cải tạo hạt giống chứ chưa hướng dẫn người nông dân cách sử dụng hay cách gieo hạt.

- Cung cấp tín dụng và tài chính nông thôn cho người nông dân:

Sự giúp đỡ của WB trong lĩnh vực này còn nhiều hạn chế. Bên cạnh năng lực về thể chế tài chính của chính các nước nhận tài trợ yếu kém thì việc hướng dẫn thực hiện dự án của WB và khả năng thực hiện của môi giới tài chính ở châu Phi còn nhiều hạn chế. Đây chính là nguyên nhân làm cho các dự án này chưa đạt kết quả cao. WB cần quan tâm nhiều hơn đến việc thực hiện và giám sát các hoạt động này và đưa ra biện pháp thích hợp để người nông dân châu Phi có thể tiếp cận được với tín dụng và các tổ chức tài chính nông thôn tạo vốn nhằm tăng năng suất và thu nhập cho các nông hộ ở châu Phi.

- Cơ sở hạ tầng:

Sự hợp tác của WB để nâng cấp cơ sở hạ tầng giao thông, tạo điều kiện phát triển nông nghiệp của khu vực châu Phi cận Sahara vẫn còn nhiều hạn chế.

- Nâng cao nhận thức:

WB đã và đang triển khai những dự án nhằm mở rộng và nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của phát triển nông nghiệp cho các nước châu Phi cận Sahara bao gồm từ chính phủ cho đến người dân, các tổ chức phi chính phủ.... Uganda một trường hợp điển hình của việc triển khai các dự án như vậy của WB.

- Giá cả và tiếp thị nông phẩm:

WB có những đóng góp tích cực nhằm cải thiện môi trường kinh tế vĩ mô và chính sách

tài chính của một số nước, mặc dù mức độ ở các nước có khác nhau. Phần lớn các nước châu Phi đang phải đối với mặt giá phân bón cát cổ, thiếu hụt giống, giao thông kém phát triển, hạn chế về tín dụng – những lĩnh vực mà khu vực tự nhiên của châu Phi chưa đủ điều kiện để thực hiện. Nhìn chung, cải cách về giá và tiếp thị của WB vẫn chưa có những anh hưởng tích cực đến việc sản xuất nông nghiệp của châu Phi, mà mới chỉ góp phần thúc đẩy sản xuất của các sản phẩm nông nghiệp xuất khẩu phi truyền thống như: xuất khẩu xoài của Mali và xuất khẩu hoa của Kenya. Ngoài ra, WB còn vận động ủng hộ Vòng đàm phán Doha và ủng hộ việc giảm trợ cấp nông nghiệp của OECD trong các diễn đàn quốc tế, song chưa đạt nhiều thành công.

Có thể nói rằng sự đóng góp của WB trong việc phát triển nông nghiệp của châu Phi là vô cùng quan trọng, mặc dù chưa đạt nhiều kết quả như mong muốn song WB vẫn đang và sẽ là nhà tài trợ đa phương lớn nhất cung cấp tài chính và hoạch định chính sách cho phát triển nông nghiệp của châu Phi, góp phần giúp thế giới đạt được mục tiêu giảm một nửa tỷ lệ贫困人口 đến năm 2015.

- Hợp tác của Tổ chức Nông lương Liên hợp quốc (FAO):

FAO là tổ chức lương thực và nông nghiệp của Liên hợp quốc bao gồm 189 nước thành viên, được thành lập vào ngày 16/10/1945 tại Quebec, Canada. Kể từ năm 1951, trụ sở chính của FAO đã được chuyển từ Washington DC, Mỹ sang Rome, Italia. Những nỗ lực chính của FAO là nhằm góp phần xóa đói giảm nghèo trên thế giới, giúp các nước đang phát triển hiện đại hóa và phát triển nông nghiệp. Chính

vì vậy, sự hợp tác của FAO đối với sự phát triển nông nghiệp của châu Phi là vô cùng cần thiết.

Kể từ đầu 2002, FAO đã phối hợp và tham gia với Ban Thư ký NEPAD để chuẩn bị Chương trình phát triển nông nghiệp châu Phi toàn diện (*Comprehensive Africa Agriculture Development Programme – CAADP*). CAADP là chương trình nông nghiệp của NEPAD dưới sự giúp đỡ và ủng hộ của FAO, các bộ trưởng nông nghiệp và các nhà lãnh đạo châu Phi. Đây không chỉ là được liệu, kế hoạch để phát triển nông nghiệp thành công, mà còn là khung hành động và chiêu tham khảo của các chính phủ, các cộng đồng kinh tế khu vực (RECs) của châu Phi sử dụng để hoạch định chính sách, lập dự án về phát triển nông nghiệp. Sự hợp tác của FAO để thực hiện CAADP tập trung vào 4 lĩnh vực sau:

- *Hỗ trợ tài chính và kỹ thuật:*

FAO vẫn tiếp tục cung cấp viện trợ cho việc triển khai và hoàn tất *Chương trình Đầu tư trung hạn quốc gia (National Medium-Term Investment Programme - NMTIPs)* và *Danh mục Dự án Đầu tư của Ngân hàng (Bankable Investment Project Profiles – BIPPs)* nhằm thúc đẩy quá trình thực hiện CAADP ở cấp quốc gia. Tính đến tháng 1 năm 2007, công việc này đã được hoàn thành ở 51 nước châu Phi và tài liệu liên quan đến NMTIPs và BIPPs đã có trên website của FAO. Khoảng 200 BIPPs với danh mục vốn đầu tư gần 10 tỷ USD sẽ do chính phủ Italia và nguồn vốn của FAO lấy từ Chương trình hợp tác kỹ thuật tài trợ, trong đó hơn 80% BIPPs sẽ được đầu tư trọng tâm vào quản lý nguồn nước và phát triển cơ sở hạ tầng của châu Phi.

FAO cũng vẫn tiếp tục cung cấp hỗ trợ kỹ thuật cho RECs để tăng cường năng lực của RECs thực hiện CAADP ở cấp khu vực. FAO đã tài trợ tổ chức 2 hội nghị tư vấn khu vực trong giai đoạn thẩm định, cung cấp tài chính cho Liên minh Châu Phi (AU) và Ban Thư ký NEPAD tổ chức một hội nghị tư vấn trong tháng 11/2006 với sự tham dự của tất cả RECs và các tổ chức khu vực khác liên quan đến phát triển nông nghiệp. Mục đích của các hội nghị này là nhằm khích động quá trình thực hiện Chương trình Hành động hội nhập Sirte-CAADP.

Ngoài ra, FAO còn ủng hộ việc phát triển và thực hiện hệ thống theo dõi ngân sách nhằm giám sát sự tuân thủ của các nước AU có đúng với Tuyên bố Maputo⁸ là tăng ngân sách dành cho việc thực hiện CAADP với tỷ lệ 10% trong tổng ngân sách quốc gia. Với nguồn tài trợ mà FAO huy động của WB, một báo cáo toàn diện và cập nhật hơn về ngân sách và chỉ tiêu của các nước châu Phi cho an ninh lương thực và phát triển nông nghiệp trong CAADP sẽ sớm được hoàn thành.

- *Tích cực ủng hộ chính trị:*

Với sự giúp đỡ của FAO, nền móng thực hiện CAADP ở cấp quốc gia và khu vực phần lớn đã được hoàn tất. Tuy nhiên, chính phủ các nước chưa phản ánh đầy đủ BIPPs trong Chương trình chi tiêu quốc gia trung hạn để xin tài trợ hoặc trong danh sách dự án trình các nhà tài trợ xin viện trợ cũng thiếu BIPPs. Chính vì vậy, các nhà tài trợ song phương và các thể chế tài chính quốc tế thích xem xét và tài trợ những dự án và chương trình trong khuôn khổ CAADP ở cấp quốc gia hơn là cho

những dự án và chương trình của từng chính phủ các nước châu Phi.

Để các nước châu Phi chấp nhận NMTIPs và BIPPs là cơ sở thúc đẩy quá trình thực hiện CAADP tại nước mình, FAO cam kết ủng hộ mạnh mẽ việc tổ chức các cuộc họp cấp cao, hội nghị thương định về nông nghiệp và an ninh lương thực của châu Phi. Các hội nghị này đã được tổ chức và diễn ra liên tục trong năm 2006 trong đó đặc biệt nhất phải kể đến các cuộc họp FAO và AU của các chuyên gia và bộ trưởng nông nghiệp châu Phi và Hội nghị thương định an ninh lương thực AU/NEPAD.

Thứ nhất là các cuộc họp FAO và AU của các chuyên gia và bộ trưởng nông nghiệp châu Phi bao gồm các đoàn đến từ 26 nước và 10 tổ chức quốc tế, diễn ra từ ngày 27/11/2006 đến 1/12/2006 tại Libreville, Gabon. Mục đích các cuộc họp của FAO là nhằm chỉ ra các biện pháp cụ thể để thúc đẩy quá trình thực hiện CAADP ở cả cấp quốc gia và khu vực, tập trung vào những nội dung chính mang tính chiến lược của Chương trình như: phát triển nguồn nước phục vụ nông nghiệp và cơ sở hạ tầng nông thôn; tăng cường thương mại nội khối châu Phi để bảo đảm an ninh lương thực. Mục đích các cuộc họp của AU là chỉ ra các vấn đề liên quan đến CAADP như: hệ thống cảnh báo sớm; cơ chế biến đổi gen, an toàn sinh thái và hạt giống.

Thứ hai là Hội nghị thương định an ninh lương thực AU/NEPAD do AU tổ chức dựa theo sáng kiến của tổng thống Liên bang Cộng hòa Nigeria Olesegun Obasanjo, diễn ra từ ngày 4-7/12/2006 tại Abuja, Nigeria dưới sự đồng tài trợ của FAO, Ngân hàng Phát triển

châu Phi (AfDB), IFAD và WFP. Với tư cách là đối tác kỹ thuật hành động của Hội nghị thương định này, FAO đã tham gia chuẩn bị tài liệu cho Hội nghị, và quan chức cao cấp của FAO là chủ tịch Ủy ban Kỹ thuật quốc tế (International Technical Committee – ITC⁹) tham dự các phiên họp trù bị và là người chuẩn bị tài liệu cho tất cả các phiên họp cấp chuyên gia và bộ trưởng. Mục đích của Hội nghị thương định này là xem xét lại các chương trình hành động hiện tại có liên quan đến quá trình thực hiện CAADP để khuyến khích các nước châu Phi và các đối tác phát triển của châu Phi cam kết thực hiện và chỉ ra cho châu Phi cần phải lựa chọn một số mặt hàng chiến lược cũng như vạch định những quyết sách ưu tiên của AU cho sự phát triển của châu Phi.

- Hỗ trợ thê ché cho Ban Thư ký NEPAD:

FAO hỗ trợ thê ché trực tiếp cho Ban Thư ký NEPAD như: cung cấp các tư vấn biệt phái cao cấp, cung cấp các cơ chế tài trợ khác nhau, cung cấp một quan chức chuyên nghiệp trẻ tuổi (JPO) và các tư vấn ngắn hạn làm việc trực tiếp với Ban Thư ký. Mục đích chủ yếu của việc cung cấp cán sự của FAO cho Ban Thư ký NEPAD nhằm bảo đảm chương trình nghị sự CAADP được thực hiện trôi chảy từ bước chuẩn bị hồ sơ, tổ chức các cuộc họp liên quan, cho đến các bước như: lập chương trình huy động nguồn vốn tài trợ, ủng hộ RECs, phối kết hợp với Ban Kinh tế nông thôn và nông nghiệp của Ủy ban AU.

Ngoài ra, FAO còn hỗ trợ tài chính và kỹ thuật cho Ban Thư ký để chuẩn bị và ban hành Tài liệu hướng dẫn mở rộng phạm vi tài liệu CAADP trong các ngành nông nghiệp khác như: nuôi trồng thủy sản và lâm nghiệp bằng 4

ngôn ngữ của AU, trong đó bản tiếng Anh đã hoàn thành từ tháng 7/2007, các bản tiếng Arập, Pháp, Bồ Đào Nha được hoàn thành vào tháng 6/2007.

Có thể nói rằng sự hợp tác của FAO trong phát triển nông nghiệp của châu Phi là hiệu quả, góp phần giúp châu lục này xây dựng được một Chương trình phát triển nông nghiệp toàn diện (CAADP), mặc dù xét về khía cạnh tài chính FAO không phải là nhà tài trợ đa phương lớn nhất cho phát triển nông nghiệp của châu Phi. Hy vọng với sự hợp tác tích cực và chặt chẽ của FAO với các tổ chức quốc tế khác và các tổ chức của châu Phi mà cụ thể là AU và NEPAD, nông nghiệp và nông thôn của châu Phi sẽ có cơ hội phát triển, đời sống của đa phần người dân châu Phi sẽ được cải thiện giúp châu lục này tăng trưởng, xóa đói giảm nghèo trong thiên niên kỷ mới.

- Hợp tác của Quỹ phát triển nông nghiệp quốc tế (IFAD)

Quỹ phát triển nông nghiệp quốc tế (IFAD) là một thể chế tài chính đặc biệt của Liên hiệp quốc được thành lập từ năm 1977, với mục đích chính là cung cấp tài chính để phát triển nông nghiệp và nông thôn của các nước đang phát triển, trong đó chú trọng phát triển nông nghiệp và nông thôn của châu Phi – một khu vực có dân số sống ở nông thôn chiếm khoảng 70% dân số toàn lục địa Đen này. Hai khía cạnh mà IFAD tập trung hợp tác với châu Phi mà cụ thể là với NEPAD và AU để phát triển nông nghiệp và nông thôn của châu lục này là: tài chính và thể chế.

- Hỗ trợ tài chính:

Tính đến cuối năm 2006, IFAD đã cung cấp tài chính cho khoảng 400 dự án và chương

trình liên quan đến nông nghiệp và nông thôn của 51 nước châu Phi, với tổng giá trị khoang 4,1 tỷ USD¹⁰. Chỉ riêng năm 2006, IFAD đã cung cấp tài chính cho 14 chương trình nông nghiệp và nông thôn của châu Phi với số tiền là 224.4 triệu USD và cung cấp 4 triệu USD viện trợ cho một số nước châu Phi được IFAD lựa chọn. Cụ thể là:

- IFAD đồng tài trợ cho việc tổ chức Hội nghị thượng đỉnh NEPAD về phân bón dien ra ở Abuja, Nigeria vào tháng 6/2006 với khoản hỗ trợ cả về kỹ thuật và tài chính trị giá 200.000 USD;

- IFAD đồng tài trợ cho Diễn đàn về chủ quyền lương thực (*Forum on Food Sovereignty*) trong khối ECOWAS diễn ra tại Niamey, Niger vào tháng 11/2006;

- IFAD cam kết hỗ trợ 50.000 USD cho các đại biểu của Tổ chức Nông dân châu Phi (FOs) tham dự Hội nghị thượng đỉnh AU về An ninh lương thực diễn ra tại Abuja, Nigeria vào tháng 12/2006;

- IFAD dành viện trợ trị giá 170.000 USD để cung cấp năng lực cho AU thực hiện các sáng kiến chiến lược chính của tổ chức này nhằm cải thiện cuộc sống của các nông hộ nông thôn châu Phi;

- IFAD viện trợ giúp đỡ Khung hành động của AU/NEPAD với số tiền là 200.000 USD để bảo đảm quyền đất đai, thúc đẩy năng suất và bảo đảm cuộc sống của các nông hộ nông thôn châu Phi.

Bên cạnh đó, IFAD cũng ưu tiên một số ngành của quốc gia và khu vực châu Phi như: phát triển cơ sở hạ tầng bằng cách hỗ trợ các quốc gia châu Phi và khu vực châu Phi các

khoản vay và viện trợ ưu đãi. IFAD đóng góp khoảng 50% vốn trong các chương trình cho vay để phát triển nông nghiệp và nông thôn của các quốc gia hoặc khu vực châu Phi. Số còn lại IFAD tích cực tìm kiếm và huy động các thẻ ché tài chính hoặc tổ chức quốc tế khác như: FAO, WFP, AfDB, WB, UNECA, UNIDO ủng hộ.

- Hỗ trợ thẻ ché cho Ban Thư ký NEPAD:

IFAD đã và đang hợp tác chặt chẽ với NEPAD và AU để tìm ra các biện pháp mới nhằm xóa đói giảm nghèo của châu lục này kể từ khi NEPAD và AU được thành lập. Đóng góp quan trọng nhất của IFAD đối với tiến trình NEPAD là hỗ trợ năng lực hoạch định chính sách nông nghiệp cho các tổ chức nông dân cấp quốc gia và khu vực châu Phi (*Farmer Organization - FOs*) cũng như các tổ chức liên chính phủ (*Inter-Governmental Organizations - IGOs*) của lục địa đen này, biến những tổ chức này trở thành đầu mối tư vấn cho nông dân và chính phủ các nước châu Phi để phát triển nông nghiệp và nông thôn.

Hàng loạt các hội nghị cấp khu vực kiều này dưới sự tài trợ của IFAD đã được tổ chức trong năm 2003, và đến tháng 2 năm 2004 một lần nữa IFAD đã tài trợ châu Phi tổ chức hội nghị tư vấn cấp châu lục. Chính nhờ những nỗ lực hỗ trợ của IFAD mà FOs cam kết tiếp tục ủng hộ chương trình nghị sự của NEPAD, đặc biệt trong lĩnh vực chia sẻ kinh nghiệm về phát triển nông nghiệp và nông thôn: các biện pháp quản lý việc sử dụng nguồn nước cho nông nghiệp, tính cạnh tranh của nông phẩm, cách

tiếp cận thị trường, phát triển khu vực nông thôn nghèo đói...

Bên cạnh đó, IFAD còn chuẩn bị một chương trình hỗ trợ xây dựng mối quan hệ đối tác cũng như phối hợp với xã hội dân sự bao gồm FOs, khu vực tư nhân và các nhà tài trợ chính để giúp Ban Thư ký NEPAD tiếp cận và tận dụng các tổ chức xã hội dân sự châu Phi trong phát triển nông nghiệp. Chương trình này sẽ cung cấp viện trợ kỹ thuật trong việc lập các dự án nông nghiệp được lựa chọn của châu Phi, từ đó giúp mở rộng khung thẻ ché để thực hiện các dự án và chương trình bị bỏ hẹp của NEPAD.

Hơn thế nữa, IFAD tích cực ủng hộ các sáng kiến của NEPAD như: Sáng kiến ché biển và tiếp thị sản phẩm săn cho khu vực châu Phi cận Sahara nhằm tăng thu nhập cho những người đầu tư trong chuỗi hàng hóa và Sáng kiến cây săn toàn Phi của NEPAD (*The NEPAD Pan-Africa Cassava Initiative - NPACI*) để bảo đảm cho các sáng kiến có tính khả thi.

Có thể nói rằng sự hợp tác của IFAD có vai trò vô cùng quan trọng đối với các chương trình, dự án phát triển nông nghiệp và nông thôn của NEPAD, AU và các nước châu Phi. IFAD đã và đang tích cực hợp tác với các tổ chức quốc tế đa phương khác hỗ trợ châu Phi phát triển nông nghiệp và nông thôn giúp châu lục này không những có thể tự bảo đảm an ninh lương thực mà còn biến nông nghiệp thành công cụ để các nước châu Phi có thể xóa đói giảm nghèo, tăng trưởng kinh tế.

Chú thích:

¹ Triết gia Hy Lạp cổ đại Xê-nô-phôn

² LHQ, 2007, *Châu Phi và Các mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ*, Ban Thông tin công cộng của LHQ, tr. 1.

³ Diana Games, 2006, *Chính trị nông nghiệp châu Phi: Tại sao châu Phi không tự nuôi sống được mình?*.

⁴ World Population, Wikipedia

⁵ The FAO, AIDS – a threat to rural Africa.

⁶ Tuyên bố Maputo về Nông nghiệp và An ninh lương thực ở Châu Phi, trong đó các nhà lãnh đạo chính phủ các nước châu Phi cam kết dành 10% ngân sách quốc gia cho phát triển nông nghiệp.

⁷ World Bank Executive Summary, *World Bank Assistance to Agriculture in Sub-Saharan Africa*

⁸ Tuyên bố Maputo là Tuyên bố về Nông nghiệp và an ninh lương thực ở châu Phi do những người đứng đầu, chính phủ các nước AU đồng ký vào tháng 7, 2003 tại Maputo – thu đô Mozambique.

⁹ ITC là một tổ chức mà thành viên là đại diện của Ủy ban tổ chức quốc gia Nigeria, Ban Kinh tế nông thôn và nông nghiệp của Ủy ban AU, Ban Thư ký NEPAD, FAO, Ngân hàng phát triển châu Phi, ECA, UFP và IFAD.

¹⁰ IFAD, Support to NEPAD, Period of Report: July 2006 to June 2007

Tài liệu tham khảo

1. LHQ, 2007, *Châu Phi và Các mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ*, Ban Thông tin công cộng của LHQ, tr. 1;

2. Đỗ Đức Định, Greg Mills, 2007, *Việt Nam và châu Phi: Nghiên cứu so sánh kinh nghiệm và cơ hội phát triển*, Nxb KHXH.

3. Tuyên bố Maputo là Tuyên bố về Nông nghiệp và an ninh lương thực ở châu Phi do những người đứng đầu, chính phủ các nước AU đồng ký vào tháng 7, 2003 tại Maputo – thu đô Mozambique;

4. IFAD, *Support to NEPAD*, Period of Report: July 2006 to June 2007;

5. World Bank Executive Summary, *World Bank Assistance to Agriculture in Sub-Saharan Africa*